

THÔNG BÁO

V/V ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ NHÂN SỰ LÀM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN
NHIỆM KỲ 2016-2020.

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (SACOMBANK)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 16/11/2014;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 16/6/2010;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank);
- Căn cứ Công văn số 324/NHNN-TTGSNH ngày 18/01/2012 về việc chấp thuận dự kiến nhân sự TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Công văn số 649/NHNN-TTGSNH ngày 25/01/2013 về việc sửa đổi một số nội dung tại Công văn 324/NHNN-TTGSNH ngày 18/01/2012;
- Căn cứ Công văn số 9456/NHNN-TTGSNH ngày 18/12/2014 về việc sửa đổi một số nội dung tại Công văn 324/NHNN-TTGSNH ngày 18/01/2012;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐQT 25/2/2016 của Hội đồng quản trị Sacombank về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016;
- Căn cứ Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐQT 26/5/2016 của Hội đồng quản trị Sacombank về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Nhiệm kỳ 2011 – 2015 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) Sacombank sắp kết thúc. Nhằm chuẩn bị nhân sự cho nhiệm kỳ kế tiếp, HĐQT xin thông báo đến Quý cổ đông Sacombank về việc đề cử, ứng cử nhân sự để bầu làm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020 như sau:

A. QUY ĐỊNH VỀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2016 -2020:

I. Số lượng thành viên HĐQT:

Dự kiến số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020 là 09 (chín) thành viên; trong đó có 01 (một) thành viên HĐQT độc lập.

II. Số lượng thành viên BKS:

Dự kiến số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2020 là 03 (ba) thành viên; trong đó tất cả đều là thành viên chuyên trách.

Số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông Saccombank quyết định tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

B. QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BKS SACCOMBANK:

I. Những người không được làm thành viên HĐQT, BKS Saccombank:

1. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
3. Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
4. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
5. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Saccombank;
6. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Saccombank;
7. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của Pháp luật về cán bộ, công chức và Pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
8. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
9. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm Pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
10. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 45 của Điều lệ Saccombank hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
11. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc không được là thành viên Ban kiểm soát của Saccombank;
12. Cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của Saccombank.

II. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Saccombank không được đồng thời là Người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Saccombank hoặc là thành viên Ban kiểm soát của Saccombank.

2. Thành viên Hội đồng quản trị của Sacombank không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán.
3. Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
 - a) Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, nhân viên của Sacombank hoặc Công ty con của Sacombank hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Sacombank là thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành hoặc là Cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
 - b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành tại Sacombank.

III. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS Sacombank:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại Mục I và Mục II phần B của Thông báo này;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Là cá nhân sở hữu hoặc người được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 5% vốn điều lệ của Sacombank, hoặc có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc có ít nhất 03 năm là người quản lý của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp hoạt động trong ngành bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kiểm toán hoặc kế toán.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT độc lập:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại Mục I và Mục II phần B của Thông báo này;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc có ít nhất 03 năm là người quản lý của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp hoạt động trong ngành bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kiểm toán hoặc kế toán.
- d) Không phải là người đang làm việc cho Sacombank hoặc Công ty con của Sacombank hoặc đã làm việc cho Sacombank hoặc Công ty con của Sacombank trong 03 năm liền kề trước đó.
- e) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của Sacombank ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định.
- f) Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là Cổ đông lớn của Sacombank, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của Sacombank hoặc Công ty con của Sacombank.
- g) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Sacombank; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Sacombank.
- h) Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Sacombank tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại Mục I và Mục II phần B của Thông báo này;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
- d) Không phải là người có liên quan của Người quản lý Sacombank;
- e) Thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Sacombank và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Sacombank;
- f) Phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian làm thành viên BKS Sacombank.

C. QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ HỒ SƠ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BKS SACOMBANK NHIỆM KỲ 2016-2020:

I. Quy định về quyền đề cử, ứng cử và số lượng nhân sự được quyền đề cử, ứng cử của cổ đông:

1. Quy định về quyền đề cử, ứng cử của cổ đông:

Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần Sacombank trong thời hạn liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng (*) tính đến ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 (ngày 14/03/2016) được quyền ứng cử hoặc đề cử người vào danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm 2016-2020.

Lưu ý (*):

- Căn cứ vào điểm f khoản 2.4 điều 2 của Hợp đồng sáp nhập. Theo đó, đối với cổ đông nắm giữ cổ phần STB được phát hành để hoán đổi cổ phần PNB theo tỷ lệ 1 cp PNB = 0,75 cp STB và đã được đăng ký chứng khoán bổ sung từ ngày 12/11/2015 tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, sẽ được thực hiện quyền ứng cử hoặc đề cử người vào danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm 2016-2020 nếu đáp ứng được điều kiện nắm giữ liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng tính từ lúc chưa thực hiện hoán đổi đến ngày 14/03/2016.
- Đối với cổ đông nắm giữ số cổ phần STB được phát hành trong năm 2015 để: Chia cổ tức năm 2013, 2014 (tỷ lệ 20%); Chia cổ phiếu quỹ kết hợp với thưởng cổ phiếu (tỷ lệ 10%); Nhận bổ sung thêm cổ phần STB do sáp nhập Southern Bank vào Sacombank (tỷ lệ 8,75%) và đã được đăng ký chứng khoán bổ sung từ ngày 11/11/2015 tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam. Tính đến ngày 14/03/2016, toàn bộ số cổ phần STB này chưa đảm bảo điều kiện nắm giữ liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng nên không được quyền ứng cử, đề cử người vào danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm 2016-2020.

2. Quy định về số lượng ứng cử viên được quyền đề cử, ứng cử của cổ đông:

- a. Số lượng ứng cử viên mà Cổ đông, nhóm cổ đông có quyền ứng cử hoặc đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ sở hữu cổ phần mà Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ liên tục trong thời hạn ít nhất 6 (sáu) tháng và được thực hiện theo quy định cụ thể như sau:
 - (i) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (**) được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 01 (một) ứng cử viên làm thành viên BKS;

- (ii) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 02 (hai) ứng cử viên làm thành viên BKS;
- (iii) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 03 (ba) ứng cử viên làm thành viên BKS;
- (iv) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 04 (bốn) ứng cử viên làm thành viên BKS;
- (v) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 05 (năm) ứng cử viên làm thành viên BKS;
- (vi) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 06 (sáu) ứng cử viên làm thành viên BKS;
- (vii) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 07 (bảy) ứng cử viên làm thành viên BKS;
- (viii) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên làm thành viên HĐQT và 08 (tám) ứng cử viên làm thành viên BKS;

Lưu ý ():** Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hiện tại của Sacombank là 1.803.653.429 cổ phần.

- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên do Cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử thấp hơn số lượng thành viên dự kiến của nhiệm kỳ 2016-2020 thì số ứng cử viên còn lại sẽ do HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2011-2015 đề cử (HĐQT đề cử ứng cử viên HĐQT; BKS đề cử ứng cử viên BKS).

II. Quy định về hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ đề cử, ứng cử:

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS gồm 04 bộ với các tài liệu chi tiết sau:

- a. Thông báo đề cử/ứng cử (theo mẫu).
- b. Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu).
- c. Phiếu Lý lịch tư pháp số 2 của ứng cử viên:
 - Phiếu lý lịch tư pháp phải có đầy đủ thông tin về án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.
 - Trường hợp người được đề cử không có quốc tịch Việt Nam, Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) phải được cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ 06 tháng trở lên thì Phiếu Lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp.
 - Phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trong thời hạn sáu (06) tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự

kiến nhân sự.

- d. Bản sao: CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.
- e. Bảng kê khai người có liên quan của ứng cử viên (theo mẫu).
- f. Báo cáo công khai lợi ích liên quan của ứng cử viên (theo mẫu).
- g. Giấy xác nhận nắm giữ cổ phần liên tục ít nhất trong 6 tháng của người đề cử (theo mẫu).
- h. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (nếu có).

Lưu ý :

- Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền chứng thực theo quy định của pháp luật.
- Tài liệu/văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch sang Tiếng Việt.
- Các biểu mẫu hồ sơ đề cử, ứng cử được đăng tải trên website của Sacombank từ ngày 27/05/2016 theo đường dẫn: <http://www.sacombank.com.vn/tintuc/Pages/Dai-hoi-dong-co-dong-thuong-nien-2016.aspx>
- Để được hỗ trợ các thủ tục liên quan đến hồ sơ ứng cử viên, đề nghị cổ đông liên hệ Ông Nguyễn Văn Minh – Phó chánh văn phòng HĐQT Sacombank – Số máy ĐT: 090 393 393 2 .

2. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ:

- Thời hạn nộp hồ sơ: Trước 12 giờ ngày 11/06/2016.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Văn phòng Hội đồng quản trị Sacombank, số 266 – 268 (Lầu 15) Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Tp.HCM.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Kiều Hữu Dũng

Nơi nhận:

- Như trên;
- NHNN & CQ TTGS NH: “để báo cáo”;
- Cục TTGSNH TP. HCM (Cục II): “để báo cáo”;
- HĐQT, BKS: “để biết”;

Lưu Vp.HĐQT